



Vision & Associates

LUẬT SƯ, ĐẠI DIỆN SỞ HỮU TRÍ TUỆ, TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ

Bản tin pháp lý

Tháng 8/2007

Nội dung

Luật ngân hàng.....	2
Luật doanh nghiệp	4
Các lĩnh vực khác:.....	6
Tài chính.....	6
Chứng khoán	6
Thuế.....	6
Thương mại	7
Lao động.....	7
Xây dựng	8
Đất đai	8
Khoa học công nghệ	8
Bưu chính	9
Văn bản khác.....	9
Địa chỉ liên hệ	10

Bản tin pháp lý này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

Bản tin pháp lý này có trên trang Web của chúng tôi tại www.vision-associates.com

© 2007. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

Luật ngân hàng

Những thay đổi lớn đối với thẻ ngân hàng

Hoàng Thế Thắng

Việc sử dụng thẻ tín dụng trong thanh toán và các hoạt động ngân hàng hiện trở nên quen thuộc với người Việt Nam và số người sử dụng thẻ đã tăng lên đáng kể.

Cùng với việc số người sử dụng tăng lên, nhiều loại thẻ đã được các ngân hàng và các tổ chức tín dụng đưa ra thị trường. Ngoài ra, sự đa dạng về thẻ ngân hàng này đòi hỏi những công nghệ và kỹ thuật mới. Do đó, sự xuất hiện của những dịch vụ hỗ trợ cho các nhà cung cấp thẻ ngân hàng là cần thiết và số lượng các nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ ở Việt Nam tăng mạnh trong những năm gần đây.

Do các quy định pháp lý ban đầu cho những hoạt động này đã được ban hành cách đây gần 10 năm và không thể điều chỉnh các hoạt động thẻ ngân hàng hiện nay, ngày 15 tháng 5 năm 2007, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã ra Quyết định 20/2007/QĐ-NHNN ban hành Quy chế phát hành, thanh toán, sử dụng và cung cấp dịch vụ hỗ trợ hoạt động thẻ ngân hàng (sau đây gọi là “Quyết định 20”) thay thế Quyết định 371/1999/QĐ-NHNN ban hành Quy chế phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ ngân hàng (sau đây gọi là “Quyết định 371”). Điều này nhằm củng cố việc quản lý khuôn khổ pháp luật cần thiết cho sự phát triển của các hoạt động thẻ ngân hàng.

Nói chung, trong khi tiếp thu các quy định của Quyết định 371, Quyết định 20 đã đưa những quy định pháp luật liên quan đến hoạt động thẻ ngân hàng lên một tầm cao mới. Trước hết, khái niệm “Ngân hàng phát hành thẻ” theo Quyết định 371 đã được thay thế bằng khái niệm “Tổ chức phát hành thẻ” theo Quyết định 20. Cùng với khái niệm mới này, Quyết định 20 cũng đã mở rộng phạm vi của các tổ chức được phép cung cấp các dịch vụ thẻ ngân hàng ở Việt Nam. Đặc biệt, nếu như trước đây theo Quyết định 371 chỉ các ngân hàng mới có quyền phát hành thẻ ngân hàng, thì nay theo Quyết định 20 các tổ chức được phép tham gia vào các hoạt động thẻ ngân hàng không bị giới hạn ở các ngân hàng, mà còn bao gồm cả các tổ chức tín dụng phi ngân hàng và các tổ chức tín dụng hợp tác. Theo chúng tôi, các quy định này của Quyết định 20 sẽ khuyến khích sự cạnh tranh giữa các ngân hàng và những tổ chức khác trong lĩnh vực cung cấp các dịch vụ thẻ ngân hàng và sự cải tiến về chất lượng của các dịch vụ ngân hàng được cung cấp ở Việt Nam.

Hơn nữa, các loại hình khách hàng của thẻ ngân hàng cũng được mở rộng. Theo Quyết định 371, khách hàng của các ngân hàng phát hành thẻ chỉ bao gồm các cá nhân mà không có các tổ chức. Quyết định 20 đã hủy bỏ những hạn chế đó bằng việc tuyên bố rằng các tổ chức phát hành thẻ có thể cung cấp các dịch vụ thẻ ngân hàng cho các cá nhân lẫn các tổ chức. Tuy nhiên, những tổ chức đó phải là các pháp nhân.

Một điểm khác nữa là Quyết định 20 không chỉ điều chỉnh “thẻ nội địa”, “thẻ quốc tế”, “thẻ ghi nợ” và “thẻ tín dụng” như Quyết định 371 mà cả một sản phẩm mới, “thẻ trả trước - được định nghĩa một cách cụ thể là một loại thẻ cho phép chủ thẻ thực hiện giao dịch thẻ trong phạm vi giá trị tiền được nạp vào thẻ tương ứng với số tiền mà chủ thẻ đã phải trả trước cho tổ chức phát hành thẻ”. Theo quan điểm của chúng tôi, việc công nhận thẻ trả trước trong Quyết định 20 phản ánh đúng thực tế của các hoạt động thẻ ngân hàng ở Việt Nam. Có nhiều hợp đồng hợp tác về thẻ được ký giữa các ngân hàng Việt Nam và các công ty thẻ quốc tế để cung cấp các dịch vụ thẻ trả trước ở Việt Nam. Bên cạnh đó, với việc coi thẻ trả trước là một loại thẻ ngân hàng, Quyết định 20 đã hủy bỏ các điều kiện theo Quyết định 371 yêu cầu những người sử dụng thẻ phải là chủ sở hữu của một tài khoản ngân hàng mở tại một ngân hàng phát hành thẻ để có thẻ ngân hàng. Cụ thể là theo Quyết định 20 chỉ chủ thẻ tín dụng có thể có một tài khoản ngân hàng mở tại một ngân hàng phát hành thẻ.

Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, lần đầu tiên Quyết định 20 đưa ra một khuôn khổ pháp luật cho những dịch vụ hỗ trợ các hoạt động thẻ ngân hàng. Theo quan điểm của chúng tôi, những quy định đó sẽ tạo nên một cơ sở pháp lý rõ ràng cho những doanh nghiệp dự định tham gia kinh doanh thẻ ngân hàng bằng cách cung cấp các dịch vụ hỗ trợ đó mà không thực hiện bất kỳ hoạt động ngân hàng nào tại Việt Nam. Hơn nữa, so với Quyết định 371, Quyết định 20 cũng đưa ra nhiều định nghĩa cụ thể như “tổ chức chuyển mạch thẻ” và “tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán bù trừ giao dịch thẻ”. Với việc ban hành những khái niệm mới này, chúng ta có thể thấy rằng những quy định pháp lý về việc quản lý các hoạt động thẻ ngân hàng trở nên phù hợp hơn.

Thay cho kết luận, việc ban hành các văn bản pháp luật mới với những quy định và định nghĩa cụ thể và thích hợp hơn liên quan đến các hoạt động thẻ ngân hàng ở Việt Nam sẽ không chỉ giúp các cơ quan có thẩm quyền quản lý tốt hơn các hoạt động thẻ ngân hàng, đem lại một môi trường pháp lý cởi mở và rõ ràng hơn cho các nhà cung cấp dịch vụ thẻ ngân hàng ở Việt Nam mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của các hoạt động thẻ ngân hàng trong tương lai gần.

Luật doanh nghiệp

Cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước

Phạm Thị Trang Vân

“Theo quy định mới, các nhà đầu tư chiến lược được mua cổ phần theo giá không thấp hơn giá đấu thành công bình quân”

Nghị định mới được xem là một công cụ thực tiễn hơn trong điều chỉnh việc chuyển đổi doanh nghiệp trong bối cảnh hiện nay với những quy định mới nhất của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán. Ngày 26 tháng 6 năm 2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định 109/2007/NĐ-CP (Nghị định 109) về việc chuyển đổi doanh nghiệp Nhà nước sang công ty cổ phần, thay thế cho Nghị định 187/2004/NĐ-CP ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2004 (Nghị định 187).

Trước hết, ngoài những doanh nghiệp Nhà nước độc lập, Nghị định 109 đã bổ sung thêm các loại hình doanh nghiệp vào danh sách cổ phần hóa như các tổng công ty do Nhà nước sở hữu, công ty mẹ trong các tập đoàn kinh tế, công ty mẹ trong tổ hợp công ty mẹ - công ty con và công ty trách nhiệm hữu hạn do Nhà nước nắm giữ 100% vốn. Quy định bổ sung các đối tượng cổ phần hóa phù hợp với chính sách và tinh thần của Chính phủ trong việc giảm bớt sự tham gia của Nhà nước trong quản lý hoạt động của doanh nghiệp.

Ngoài ra, Nghị định 109 đã xóa bỏ quyền của các nhà đầu tư chiến lược được mua cổ phần với giá ưu đãi. Vấn đề này đã gây tranh cãi một thời gian dài. Theo Nghị định 187, nhà đầu tư chiến lược được phép mua cổ phần với mức giá ưu đãi giảm 20% so với giá đấu bình quân. Theo quy định mới, nhà đầu tư chiến lược được mua theo giá không thấp hơn giá đấu thành công bình quân.

Một vài ý kiến cho rằng quy định bãi bỏ giá ưu đãi dành cho nhà đầu tư chiến lược là không cần thiết bởi vì thông thường các nhà đầu tư chiến lược mạnh về khả năng tài chính và họ mua cổ phần với mục đích quản lý doanh nghiệp. Vì vậy, họ mong được ưu đãi trong việc mua cổ phần hơn là được ưu đãi về giá. Theo quy định, các nhà đầu tư chiến lược không được phép chuyển nhượng cổ phần trong vòng ba năm kể từ ngày công ty cổ phần mới thành lập được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Hơn nữa, hiện nay người nước ngoài cũng có thể trở thành nhà đầu tư chiến lược. Đây là một quy định mang tính thực tiễn, đặc biệt đối với quá trình cổ phần hóa đang diễn ra đòi hỏi những huy động quan trọng về vốn, kinh nghiệm và các nguồn lực như tài chính, ngân hàng và bảo hiểm.

Một điểm nổi bật nữa của Nghị định 109 là đã quy định một cách chi tiết cách thức xác định giá trị doanh nghiệp, một động thái nhằm chấm dứt việc định giá sai giá trị của doanh nghiệp và thất thoát tài sản Nhà nước. Trong quá trình cổ phần hóa, giá trị của

doanh nghiệp có thể gây nên tổn thất lớn cho tài sản của Nhà nước nếu giá trị quyền sử dụng đất không được định đoạt chính xác. Nghị định 109 đã quy định rõ ràng cơ sở để tính giá đất là giá thị trường khi doanh nghiệp được cổ phần hóa.

Giá đất sẽ dựa trên vùng, địa điểm và mục đích sử dụng rồi nộp lên cơ quan có thẩm quyền để xem xét. Đối với đất hiện hữu, doanh nghiệp có hai sự lựa chọn, thuê đất hoặc giao đất theo Luật Đất đai. Nếu đất được giao cho doanh nghiệp sử dụng, giá trị quyền sử dụng đất sẽ được thêm vào giá trị của doanh nghiệp theo giá do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh và thành phố quyết định.

Nếu doanh nghiệp lựa chọn cách cho thuê đất và trả tiền hàng năm thì giá trị đất sẽ không được tính vào giá trị doanh nghiệp. Nếu doanh nghiệp trả tiền thuê đất một lần cho cả quá trình thuê thì tiền thuê đất sẽ được cộng vào giá trị của doanh nghiệp và tiền thuê sẽ được tính dựa trên mức giá do cơ quan cấp tỉnh và thành phố quy định tại thời điểm cổ phần hóa.

Ngoài ra, Nghị định 109 đã bổ sung các hình thức mới áp dụng đối với việc bán cổ phần lần đầu gồm bảo lãnh phát hành và thỏa thuận trực tiếp. Biện pháp đấu giá công khai cũng được áp dụng. Nếu giá trị của số cổ phần được chào bán dưới 10 tỷ đồng thì việc tổ chức đấu giá sẽ do các tổ chức tài chính trung gian thực hiện. Nếu giá trị này trên 10 tỷ đồng thì phiên đấu giá sẽ diễn ra tại Sở giao dịch chứng khoán hoặc Trung tâm giao dịch chứng khoán. Các tập đoàn kinh tế và các tổng công ty phải tổ chức những phiên đấu giá riêng rẽ cho các nhà đầu tư chiến lược theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Khắc phục một thiếu sót của Nghị định 187, Nghị định 109 đã quy định rằng điều lệ công ty cổ phần mới thành lập phải do ban chỉ đạo cổ phần hóa của doanh nghiệp dự thảo và được công bố cho các nhà đầu tư trước khi bán cổ phần. Các doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện niêm yết trên thị trường chứng khoán sẽ phải niêm yết và đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán hoặc Trung tâm giao dịch chứng khoán trong suốt quá trình cổ phần hóa. Những quy định này nhằm kết hợp quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước với sự phát triển của thị trường chứng khoán, tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng của các công ty niêm yết đồng thời cải thiện tính công khai và minh bạch theo các nguyên tắc thị trường.

Cuối cùng, Nghị định 109 đã sửa đổi và bổ sung một số điểm so với Nghị định 187 để đáp ứng những yêu cầu mới liên quan đến quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước và tạo ra một sân chơi bình đẳng cho các nhà đầu tư trong nước và ngoài nước.

Các lĩnh vực khác:

Tài chính

- Quyết định số 128/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thị trường vốn Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020;
- Quyết định số 33/2007/QĐ-NHNN ngày 06/07/2007 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi Điểm 5 Phụ lục số 3 Quy định về hệ thống mã ngân hàng dùng trong giao dịch thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 02/2006/QĐ-NHNN ngày 18/01/2006 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
- Quyết định số 32/2007/QĐ-NHNN ngày 03/07/2007 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về hạn mức số dư đối với thẻ trả trước vô danh;
- Quyết định số 29/2007/QĐ-NHNN ngày 29/06/2007 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi Điểm 3 Phụ lục số 3 Quy định về hệ thống mã ngân hàng dùng trong giao dịch thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 02/2006/QĐ-NHNN ngày 18/01/2006 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
- Thông tư số 89/2007/TT-BTC ngày 25/07/2007 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn việc thu, nộp tiền phạt, quản lý và sử dụng tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa;
- Ngày 19/7/2007, Bộ Tài chính đã ra Thông tư số 88/2007/TT-BTC, sửa đổi, bổ sung Thông tư số 37/2003/TT-BTC ngày 24/4/2003 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý sử dụng lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực và giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam.

Chứng khoán

- Quyết định số 45/2007/QĐ-BTC ngày 05/06/2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế thành lập và quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán;
- Ngày 08/8/2007, Bộ Tài chính đã có Thông tư số 97/2007/TT-BTC, hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 36/2007/NĐ-CP ngày 08/3/2007 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Thuế

- Quyết định số 65/2007/QĐ-BTC ngày 30/07/2007 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với ô tô tải và ô tô chuyên dùng có tổng

trọng lượng có tải từ 20 tấn trở lên đã qua sử dụng và một số mặt hàng linh kiện, phụ tùng ô tô;

- Thông tư số 85/2007/TT-BTC ngày 18/07/2007 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành Luật quản lý thuế về việc đăng ký thuế.

Thương mại

- Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/07/2007 của Chính phủ về việc sản xuất và kinh doanh thuốc lá;
- Ngày 30/7/2007, Bộ Thương mại đã ban hành Quyết định số 018/2007/QĐ-BTM về việc ban hành Quy chế cấp chứng nhận xuất xứ điện tử;
- Quyết định số 017/2007/QĐ-BTM ngày 27/07/2007 của Bộ Thương mại về việc tạm dừng việc tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu hàng dệt may;
- Quyết định số 52/2007/QĐ-BTC ngày 22/06/2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành quy định về thí điểm thủ tục hải quan điện tử;
- Quyết định số 41/2007/QĐ-BTC ngày 31/05/2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Khu vực Mậu dịch tự do ASEAN - Hàn Quốc (Phần II);
- Quyết định số 108/2007/QĐ-UBND ngày 01/08/2007 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế về xét cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc thành phố Hồ Chí Minh;
- Thông tư số 14/2007/TT-BKHCN ngày 25/07/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc bổ sung Thông tư số 09/2007/TT-BKHCN ngày 06/04/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 89/2006/NĐ-CP ngày 30/08/2006 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

Lao động

- Ngày 08/8/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 133/2007/NĐ-CP, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động về giải quyết tranh chấp lao động;
- Ngày 01/8/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 126/2007/NĐ-CP, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;
- Nghị định số 122/2007/NĐ-CP ngày 27/07/2007 của Chính phủ về việc quy định Danh mục doanh nghiệp không được đình công và việc giải quyết yêu cầu của tập thể lao động ở doanh nghiệp không được đình công;

- Quyết định số 20/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 01/08/2007 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc ban hành chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài;
- Ngày 07/8/2007, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư liên tịch số 95/2007/TTLT/BTC-BLĐTBXH hướng dẫn về phí giới thiệu việc làm.

Xây dựng

- Ngày 31/7/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 124/2007/NĐ-CP về quản lý vật liệu xây dựng;
- Ngày 09/8/2007, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 131/2007/QĐ-TTg, ban hành Quy chế thuê tư vấn nước ngoài trong hoạt động xây dựng tại Việt Nam;
- Thông tư số 07/2007/TT-BXD ngày 25/07/2007 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình;
- Thông tư số 06/2007/TT-BXD ngày 25/07/2007 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn hợp đồng trong hoạt động xây dựng;
- Thông tư số 05/2007/TT-BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Đất đai

- Nghị định số 129/2007/NĐ-CP ngày 02/08/2007 của Chính phủ về việc Quy định xử phạt vi phạm hành chính về đề điều;
- Ngày 27/7/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 123/2007/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 188/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất.

Khoa học công nghệ

- Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/08/2007 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;
- Quyết định số 34/2007/QĐ-BCN ngày 31/07/2007 của Bộ Công nghiệp về việc Phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020;
- Quyết định số 15/2007/QĐ-BKHCN ngày 25/07/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy chế Chợ công nghệ và thiết bị.

Bưu chính

- Nghị định số 128/2007/NĐ-CP ngày 02/08/2007 của Chính phủ về dịch vụ chuyển phát;
- Quyết định số 22/2007/QĐ-BBCVT ngày 02/08/2007 của Bộ Bưu chính, Viễn thông về dịch vụ dành riêng cho Bưu chính Việt Nam.

Văn bản khác

- Ngày 16/8/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 136/2007/NĐ-CP quy định về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;
- Cùng ngày, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 135/2007/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội;
- Nghị định số 121/2007/NĐ-CP ngày 25/7/2007 về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí;
- Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/07/2007 về việc sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;
- Ngày 17/8/2007, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 135/2007/QĐ-TTg, ban hành Quy chế về miễn thị thực cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài;
- Quyết định số 06/2007/QĐ-BTP ngày 27/06/2007 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Quy chế giải quyết khiếu nại, tố cáo của Bộ Tư pháp;
- Quyết định số 28/2007/QĐ-BGTVT ngày 25/06/2007 của Bộ Giao thông-vận tải về việc sửa đổi điểm a và điểm b mục 8 Phụ lục I Quy tắc quốc tế phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển ban hành kèm theo Quyết định số 49/2005/QĐ-BGTVT ngày 04/10/2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông - Vận tải;
- Quyết định số 1081/QĐ-BTNMT ngày 18/07/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc bổ sung quy định thời hạn hiệu lực thi hành Thông tư số 07/2007/TT-BTNMT ngày 03/07/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Địa chỉ liên hệ

Trụ sở Hà Nội

Phạm Nghiêm Xuân Bắc

Tổng Giám đốc

Phạm Minh Hải

Giám đốc Văn phòng Tư vấn

Lê Quỳnh Anh

Trưởng Văn phòng Luật

Lê Thị Kim Dung

Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ

Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội

49 phố Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 84-4 934-0629 / 826-4797 - Fax: 84-4 934-0631

E-mail: vision@hn.vnn.vn

Chi nhánh tại TP HCM

Lưu Tiên Ngọc

Giám đốc Văn phòng TP HCM

Charlene Yuen

Luật sư Nước ngoài

Phòng 1801, tầng 18, Saigon Trade Centre

37 phố Tôn Đức Thắng, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 84-8 823-6495 - Fax: 84-8 823-6496

E-mail: hcmvision@hcm.vnn.vn

www.vision-associates.com